

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 284 /TCT-DNL

Hà Nội, ngày 25 tháng 1 năm 2019

V/v: hóa đơn hoàn phí bảo hiểm

Kính gửi: Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ AIA
(Địa chỉ: Tòa nhà Saigon Centre, Tháp 2, 67 Lê Lợi, P.Bến Nghé, Quận 1,
TP Hồ Chí Minh)

Ngày 19/12/2018, Tổng cục Thuế nhận được công văn số 0112/CV-AIA của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ AIA kiến nghị về việc hóa đơn khi hoàn trả phí bảo hiểm cho khách hàng. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 1 Thông tư số 09/2011/TT-BTC ngày 21/1/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm quy định:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về thuế GTGT, thuế TNDN đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm”

Căn cứ khoản 2(đ) Điều 9 Thông tư số 09/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về hàng hóa, chứng từ mua bán hàng hóa, dịch vụ đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm quy định:

“Trường hợp khách hàng tham gia bảo hiểm là tổ chức kinh doanh, khi hoàn trả phí bảo hiểm (một phần hoặc toàn bộ), doanh nghiệp bảo hiểm yêu cầu tổ chức tham gia bảo hiểm lập hóa đơn GTGT, trên hóa đơn ghi rõ số tiền phí bảo hiểm do công ty bảo hiểm hoàn trả, tiền thuế GTGT, lý do hoàn trả phí bảo hiểm. Hóa đơn này là căn cứ để doanh nghiệp bảo hiểm điều chỉnh doanh số bán, số thuế GTGT đầu ra, tổ chức tham gia bảo hiểm điều chỉnh chi phí mua bảo hiểm, số thuế GTGT đã kê khai hoặc đã khấu trừ.

Trường hợp khách hàng tham gia bảo hiểm là đối tượng không có hóa đơn GTGT, khi hoàn trả tiền phí bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm và khách hàng tham gia bảo hiểm phải lập biên bản hoặc thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ số tiền phí bảo hiểm được hoàn trả (không bao gồm thuế GTGT), số tiền thuế GTGT theo hóa đơn thu phí bảo hiểm mà doanh nghiệp bảo hiểm đã thu (số ký hiệu, ngày, tháng của hóa đơn), lý do hoàn trả phí bảo hiểm. Biên bản này được lưu giữ cùng với hóa đơn thu phí bảo hiểm để làm căn cứ điều chỉnh kê khai doanh thu, thuế GTGT của doanh nghiệp bảo hiểm. Trường hợp khách hàng không cung cấp được hóa đơn thu phí bảo hiểm thì doanh nghiệp bảo hiểm căn cứ vào hóa đơn lưu tại doanh nghiệp và biên bản hoặc văn bản thỏa thuận để thực hiện hoàn trả số tiền phí bảo hiểm chưa bao gồm thuế GTGT.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ AIA hoàn trả phí bảo hiểm (một phần hoặc toàn bộ) cho khách hàng là tổ

chức tham gia bảo hiểm thì khi hoàn trả phí bảo hiểm tổ chức tham gia bảo hiểm lập hóa đơn GTGT, trên hóa đơn ghi rõ số tiền phí bảo hiểm do công ty bảo hiểm hoàn trả, tiền thuế GTGT, lý do hoàn trả phí bảo hiểm. Hóa đơn này là căn cứ để Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ AIA điều chỉnh doanh số bán, số thuế GTGT đầu ra, tổ chức tham gia bảo hiểm điều chỉnh chi phí mua bảo hiểm, số thuế GTGT đã kê khai hoặc đã khấu trừ.

Đối với trường hợp khách hàng tham gia bảo hiểm là đối tượng không có hóa đơn GTGT, khi hoàn trả tiền phí bảo hiểm, Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ AIA và khách hàng tham gia bảo hiểm phải lập biên bản hoặc thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ số tiền phí bảo hiểm được hoàn trả (không bao gồm thuế GTGT), số tiền thuế GTGT theo hóa đơn thu phí bảo hiểm mà Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ AIA đã thu (số ký hiệu, ngày, tháng của hóa đơn), lý do hoàn trả phí bảo hiểm. Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ AIA căn cứ biên bản và hóa đơn thu phí bảo hiểm để làm căn cứ điều chỉnh kê khai doanh thu. Trường hợp khách hàng không cung cấp được hóa đơn thu phí bảo hiểm thì Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ AIA căn cứ vào hóa đơn lưu tại Công ty và biên bản hoặc văn bản thỏa thuận để thực hiện hoàn trả số tiền phí bảo hiểm chưa bao gồm thuế GTGT.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ AIA được biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CS, KK, PC;
- Website TCT;
- Lưu: VT, DNL (2b). p

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

